

Số: /BC-UBND

Đông Hà, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021**

Thực hiện Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2021, UBND thành phố báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. Tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2021

Năm 2021 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017 - 2020, năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách của thành phố. Thực hiện Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2021, với quyết tâm chính trị cao, phấn đấu hoàn thành dự toán thu - chi ngân sách năm 2021, UBND thành phố đã chủ động điều hành ngân sách đảm bảo nguồn lực phòng chống dịch bệnh và phát triển kinh tế của thành phố.

1. Về thu ngân sách

Năm 2021, chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn theo dự toán HĐND tỉnh giao là 462 tỷ đồng, HĐND thành phố phân đầu là 495 tỷ đồng; trong đó giao thu tiền sử dụng đất là 195 tỷ đồng; giao thu từ thuế phí 290,31 tỷ đồng, thu khác ngân sách 8,89 tỷ đồng, thu tại phường 0,80 tỷ đồng.

Để thực hiện hoàn thành dự toán được giao, ngày 25/12/2020, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2950/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương cho các đơn vị, ban ngành, đoàn thể trực thuộc năm 2021; triển khai dự toán thu ngân sách đến từng cơ quan, đơn vị; tổ chức họp Ban chỉ đạo thu ngân sách thành phố để triển khai nhiệm vụ; giao dự toán thu ngân sách đối với các doanh nghiệp trên địa bàn được phân cấp quản lý thu; ban hành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 .

Thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 20/6/2021 thực hiện 353,386 tỷ đồng, đạt 76,49% dự toán tỉnh giao, đạt 71,39% dự toán của thành phố, trong đó:

1.1. Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí

Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí thực hiện 144,310 tỷ đồng, đạt 51,48% dự toán tỉnh giao và 49,71 % dự toán của thành phố giao, tăng 22,95% so với cùng kỳ năm trước. Khoản thu từ thuế, phí lệ phí đạt tiến độ dự toán giao chủ yếu là do khoản thu từ thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ vượt tiến độ dự toán và cao hơn so với cùng kỳ năm trước

- Các khoản thu vượt tiến độ dự toán bao gồm:

+ Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 30,412 tỷ đồng/31,7 tỷ đồng, đạt 95,94% dự toán tỉnh và thành phố giao

+ Thu lệ phí trước bạ thực hiện 48,354 tỷ đồng/73 tỷ đồng, đạt 66,24% dự toán tỉnh và thành phố giao

Những tháng đầu năm, tình hình kinh doanh bất động sản trên địa bàn thành phố nói riêng và tỉnh Quảng Trị nói chung tiếp tục diễn ra khá sôi động, các khu cơ sở hạ tầng hoàn thành đưa vào đầu giá ngay từ đầu năm, các giao dịch chuyển nhượng đất đai giữa các nhà đầu tư nhiều hơn nên số thu từ thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ từ bất động sản tăng cao.

- Các khoản thu không đạt tiến độ dự toán, bao gồm:

+ Thuế công thương nghiệp thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước: 4,239 tỷ đồng/10,5 tỷ đồng đạt 40,37% dự toán

+ Thu thuế công thương nghiệp từ khu vực ngoài quốc doanh thực hiện 46,803 tỷ đồng/126 tỷ đồng, đạt 37,15% dự toán tỉnh giao và 34,41% dự toán của thành phố.

+ Thu tiền cho thuê đất thực hiện 4,810 tỷ đồng/14,5 tỷ đồng, đạt 33,17% dự toán của tỉnh và thành phố.

Các chỉ tiêu trên chưa đạt tiến độ dự toán là do đại dịch Covid-19 tiếp tục tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố. Số thuế kê khai của các doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ 8,484 tỷ đồng, tình hình tài chính của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn nên số tiền thuế nợ thông thường tăng so với số tiền thuế nợ thông thường cuối năm trước chuyển sang là 10,881 tỷ đồng. Bên cạnh đó số tiền thuế giá trị gia tăng quý 1 (doanh nghiệp khai theo quý), tháng 3, 4 (doanh nghiệp khai theo tháng), thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý 1, tiền thu đất đợt 1 năm 2021 được gia hạn thời hạn nộp theo Nghị định 52/2021/NĐ-CP của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021 đã làm giảm nguồn thu từ lĩnh vực này.

+ Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 1,82 tỷ đồng/4,71 tỷ đồng, đạt 38,64% dự toán tỉnh và thành phố giao.

Công tác lập bộ thuế phi nông nghiệp phải đồng bộ toàn tỉnh để xác định trường hợp người sử dụng đất có 02 lô đất trở lên và Tổng cục Thuế phải xử lý trên thống quản lý thuế cho toàn quốc, dẫn đến công tác lập bộ thuế sử dụng

đất phi nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn thành phố mới hoàn thành vào đầu tháng 5/2021, do vậy việc tổ chức triển khai thu còn chậm chưa đảm bảo tiến độ thực hiện dự toán.

+ Thu phí, lệ phí thực hiện 7,872 tỷ đồng/16,9 tỷ đồng, đạt 46,58% dự toán của tỉnh và thành phố giao.

- Các khoản thu không giao dự toán: 10,809 triệu đồng (Thuê sử dụng đất nông nghiệp).

1.2. Thu tiền sử dụng đất

Nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất, tăng nguồn thu ngân sách, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021, ngày 30/12/2020 UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 2509/KH-UBND về thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021. Thu tiền sử dụng đất thực hiện 204,644 tỷ đồng, vượt 18,98% dự toán tỉnh giao, vượt 4,95% dự toán của thành phố, trong đó:

+ Trong 6 tháng đầu năm thành phố đã tổ chức 2 phiên đấu giá, việc triển khai đấu giá đất diễn ra khá thuận lợi, số tiền đấu trúng đấu giá 2 đợt nộp ngân sách đã vượt dự toán HĐND thành phố giao, cụ thể thu đấu giá quyền sử dụng đất đạt 174,189 tỷ đồng, vượt 1,27% dự toán tỉnh giao, vượt 5,57% dự toán của thành phố.

+ Thu chuyển mục đích, cấp đất mới thực hiện 30,454 tỷ đồng, vượt 1,51% dự toán thành phố

1.3. Thu khác ngân sách thực hiện 4,212 tỷ đồng/8,89 tỷ đồng, đạt 47,37% dự toán tỉnh và thành phố giao

(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản thu tại Phụ lục 1)

2. Về chi ngân sách

Trên cơ sở dự toán HĐND thành phố thông qua, UBND thành phố đã điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổng chi cân đối ngân sách đến ngày 20/6/2021 thực hiện 200,251 tỷ đồng, đạt 36,11 % dự toán của thành phố, bao gồm các khoản chi chủ yếu:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện 48,292 tỷ đồng đạt 24,92% dự toán của thành phố, trong đó: Chi đầu tư từ nguồn cân đối địa phương là 2,643 tỷ đồng; chi từ nguồn quỹ đất là 45,436 tỷ đồng. *(Phần này có báo cáo riêng)*

- Chi thường xuyên thực hiện 149,899 tỷ đồng, đạt 44,33% dự toán, trong đó chi tại thành phố: 127,9 tỷ đồng; chi ngân sách phường: 21,998 tỷ đồng.

- Chi dự phòng ngân sách ước thực hiện 2,060 tỷ đồng/10,117 tỷ đồng, đạt 20,36% dự toán; thành phố sử dụng nguồn dự phòng chủ yếu để đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch Covid -19 và bổ sung một số nhiệm vụ như kinh phí

Bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản chi tại phụ lục 2)

3. Một số khó khăn, hạn chế

3.1. Thu ngân sách

- Những tháng đầu năm 2021, tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng đợt bùng phát lần thứ 4 của dịch bệnh Covid-19 diễn ra tại nhiều tỉnh thành trong cả nước, trong đó có tỉnh Quảng Trị. Nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh thiếu ổn định, diện hộ nghỉ, bỏ, thay đổi địa điểm kinh doanh lớn gây khó khăn cho công tác quản lý thuế.

- Chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021 để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh đã làm giảm nguồn thu từ lĩnh vực này.

- Công tác phối hợp thực hiện quy chế phối hợp thu ngân sách chưa nhịp nhàng, đồng bộ; ý thức tuân thủ của một số người nộp thuế chưa cao, đặc biệt là cá nhân kinh doanh trong một số lĩnh vực như vận tải tư nhân, XDCB tư nhân, cho thuê tài sản, mức độ tiếp cận và hiểu biết về chính sách pháp luật thuế của người nộp thuế còn nhiều hạn chế,... nhiều trường hợp không hợp tác kê khai, nộp thuế, cung cấp thông tin quản lý thuế, mặc dù Chi cục đã phối hợp với các ban ngành của thành phố, UBND các phường áp dụng nhiều biện pháp quản lý nhưng hiệu quả đem lại chưa cao.

- Công tác cưỡng chế nợ thuế hiệu quả chưa cao do tình hình tài chính của các doanh nghiệp nợ thuế khó khăn, thực tế đã ngừng hoạt động không có khả năng thanh toán nhưng không làm thủ tục giải thể, phá sản theo quy định.

- Công tác dự báo tình hình chưa sát, dẫn đến việc giao dự toán thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 khá thấp (thấp hơn năm 2020 là 10 tỷ đồng).

3.2. Chi ngân sách

- Để đảm bảo “mục tiêu kép” vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân, thành phố đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công. Tuy nhiên, hiện nay công tác giải phóng mặt bằng tại một số dự án gặp nhiều khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021.

- Tình hình đợt bùng phát lần thứ 4 của dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nên đã phát sinh một số nhiệm vụ chi ngoài dự toán phải sử dụng nguồn dự phòng để bổ sung.

4. Một số giải pháp điều hành ngân sách năm 2021

4.1. Công tác điều hành thu ngân sách

- Nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh trên địa bàn để thực hiện hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh, các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid - 19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo điều kiện, môi trường thuận lợi nhất để các doanh nghiệp trên địa bàn ổn định sản xuất, vượt qua khó khăn; tăng cường các hoạt động xúc tiến, mời gọi các nhà đầu tư đầu tư trên địa bàn thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng thu ngân sách.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 12/3/2018 của Thành ủy Đông Hà về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thu ngân sách; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/9/2019 của UBND thành phố Đông Hà; Quy chế phối hợp trong thu, nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đông Hà theo Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 của UBND thành phố.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua các hình thức tuyên truyền có tính giáo dục, thuyết phục cao; nội dung tuyên truyền hướng vào cộng đồng dân cư và doanh nghiệp; tuyên dương kịp thời thành tích của các tổ chức, cá nhân có ý thức chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế, có đóng góp số thu lớn cho ngân sách nhà nước; tổ chức “Tuần lễ lắng nghe ý kiến người nộp thuế” để tiếp thu kiến nghị đồng thời giải đáp vướng mắc cho người nộp thuế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác phân tích, đánh giá xác định doanh nghiệp, lĩnh vực có rủi ro cao về thuế và giám sát Đoàn kiểm tra thuế theo đúng quy định pháp luật; phân đấu truy thu vào NSNN bảo đảm đạt tối thiểu 95% số kết luận truy thu và phạt qua kiểm tra;

- Quyết liệt triển khai các biện pháp quản lý thuế hoạt động vận tải, XD/CB tư nhân trên địa bàn các phường. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra chấp hành pháp luật thuế, chú trọng vào việc kiểm tra, phát hiện những vấn đề mới, vấn đề nóng để đảm bảo ngăn chặn kịp thời những hành vi gian lận, trốn thuế, lợi dụng của chính sách pháp luật để trốn thuế.

- Trước tình hình thị trường đất đai khá sôi động, để chủ động nguồn lực bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, nhất là đảm bảo để thực hiện đối ứng các dự án ngân sách TW, Tỉnh hỗ trợ và cân đối cho các dự án trọng điểm của thành phố, UBND thành phố trình HĐND thành phố xem xét thống nhất bổ sung kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 từ 165 tỷ đồng lên 215 tỷ đồng (tăng 50 tỷ).

4.2. Công tác điều hành chi ngân sách

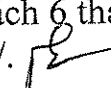
- Điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo Công văn số 1212/UBND-TCKH ngày 15/6/2021 của UBND thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2021 và thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP, theo đó:

+ Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và các cơ quan liên quan tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 31/3/2021, Công văn số 1733/UBND-CN ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh.

+ Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chỉnh, bố trí lại nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao đầu năm, chỉ tiêu tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng đã được giao.

+ Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại tính đến ngày 15/6/2021 theo đúng tinh thần Công văn số 6299/BTC-NSNN ngày 11/6/2021 của Bộ Tài chính về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP; Công văn số 2382/UBND-TM ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp điều hành NSNN 6 tháng cuối năm 2021.

- Rà soát tiếp tục bố trí nguồn vốn từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2019, 2020 cho các công trình đầu tư công để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng và phân đấu giải ngân vượt số vốn kế hoạch đầu tư công giao đầu năm 2021.

Trên đây là tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021, UBND thành phố báo cáo./. 

Nơi nhận:

- BTV Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường;
- CVP, PCVP, CVVP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội)

ĐVT: 1000 đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán Tỉnh giao 2021	DT TP 2021	Thực hiện đến 20 tháng 6 năm 2021	NS TW, tỉnh	NS địa phương	Tỷ lệ % TH/DT 20/6 tháng	
							Tỉnh	TP
	Tổng thu ngân sách địa phương	561.035.000	594.035.000	402.308.274	27.385.710	374.922.576	71,71	67,72
	- Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	495.797.000	529.497.000	356.073.587	0	356.073.587	71,82	67,25
A	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	462.000.000	495.000.000	353.386.123	27.385.710	326.000.425	76,49	71,39
	- Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	424.850.000	458.550.000	307.151.436		307.151.436	72,30	66,98
I	Thu từ thuế, phí	280.310.000	290.310.000	144.530.730	3.650.539	140.880.191	51,56	49,78
1	Thu từ khu vực DNNN	10.500.000	10.500.000	4.239.251	2.809.214	1.430.037	40,37	40,37
2	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	126.000.000	136.000.000	46.803.762	0	46.803.762	37,15	34,41
-	Thuế GTGT			39.531.017		39.531.017		
-	Thuế TNDN			5.923.482		5.923.482		
-	Thuế TTĐB			216.777		216.777		
-	Thuế Tài nguyên			1.132.486		1.132.486		
2	Thuế thu nhập cá nhân	31.700.000	31.700.000	30.412.286	3.949	30.408.337	95,94	95,94
3	Thu tiền cho thuê đất	14.500.000	14.500.000	4.809.638		4.809.638	33,17	33,17
4	Lệ phí trước bạ	73.000.000	73.000.000	48.353.810		48.353.810	66,24	66,24
5	Thuế SDD phi nông nghiệp	4.710.000	4.710.000	1.819.756		1.819.756	38,64	38,64
6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			10.808		10.808		
7	Thu phí, lệ phí:	16.900.000	16.900.000	7.871.608	616.757	7.254.851	46,58	46,58

TT	NỘI DUNG	Dự toán Tỉnh giao 2021	DT TP 2021	Thực hiện đến 20 tháng 6 năm 2021	NS TW, tỉnh	NS địa phương	Tỷ lệ % TH/DT 20/6 tháng	
							Tỉnh	TP
7.1	Lệ phí môn bài			0				
7.2	Phí, lệ phí			0				
	- NS Tỉnh hưởng, TW	2.250.000	2.250.000	0	0		0,00	0,00
8	Thu cổ tức của các doanh nghiệp Nhà nước	3.000.000	3.000.000	220.619	220.619			
9	Thu khác về thuế							
II	Thu tiền sử dụng đất	172.000.000	195.000.000	204.643.878	20.464.388	184.179.490	118,98	104,95
1	Thu đấu giá QSD đất	172.000.000	165.000.000	174.189.403	17.418.940	156.770.463	101,27	105,57
-	Ngân sách tỉnh hưởng	17.200.000	16.500.000	34.837.881	17.418.940	17.418.940	202,55	211,14
2	Thu chuyển mục đích, cấp đất mới		30.000.000	30.454.475	3.045.447	27.409.027		101,51
-	Ngân sách tỉnh hưởng		3.000.000	6.090.895	3.045.447	3.045.447		203,03
III	Thu khác ngân sách	8.890.000	8.890.000	4.211.515	3.270.783	940.744	47,37	47,37
	- NS Tỉnh hưởng, TW	4.200.000	4.200.000				0,00	0,00
+	Thu tiền phạt			3.725.180	3.198.629	526.551		
+	Thu tịch thu			39.589	39.589			
+	Thu hồi các khoản chi năm trước			119.387	22.132	97.255		
+	Thu cho thuê, bán tài sản khác			800		800		
+	Các khoản huy động đóng góp			0				
+	Thu khác còn lại			326.559	10.433	316.126		
IV	Các khoản thu tại phường	800.000	800.000	0			0,00	0,00
B	Thu bổ sung ngân sách tỉnh	70.947.000	70.947.000	48.922.151		48.922.151	68,96	68,96
1	Bổ sung cân đối	51.188.000	51.188.000	27.451.004		27.451.004	53,63	53,63

Phụ lục 2

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số /UBND-TCKH ngày tháng năm 2021 của UBND thành phố Đồng Hà)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung thu	Dự toán HUBND Thành phố 2021		Thực hiện đến 20 tháng 6 NĂM 2021		% TH/DTI			
		Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	Thành phố	Phường		
	Tổng chi ngân sách địa phương	554.585.000.000	507.747.200.000	46.837.800.000	200.250.533.144	22.351.030.340	36,11	35,04	47,72
A	Chi trong cân đối:	505.983.000.000	507.747.200.000	46.837.800.000	200.250.533.144	22.351.030.340	36,11	35,04	47,72
I	Chi đầu tư phát triển	183.400.000.000	182.065.000.000	1.335.000.000	48.292.000.000	213.181.200	26,33	26,41	15,97
1	Chi đầu tư XD/CB từ nguồn quỹ đất	175.500.000.000	175.500.000.000		45.436.000.000		25,89	25,89	
2	Chi XD/CB tập trung	3.746.000.000	6.565.000.000	1.335.000.000	2.642.818.800	2.642.818.800	33,45	40,26	0,00
3	Chi đầu tư XD/CB từ nguồn chuyển nhiệm vụ				0				
4	Chi đầu tư XD/CB từ nguồn kết dư				0				
II	Chi thường xuyên	338.166.000.000	293.584.200.000	44.581.800.000	149.898.500.644	21.998.149.140	44,33	43,57	49,34
1	Chi Sự nghiệp Kinh tế	37.224.100.000	35.963.400.000	1.260.700.000	18.347.824.658	17.842.021.958	49,29	49,61	40,12
2	Chi Sự nghiệp Môi trường	31.482.000.000	31.482.000.000		7.375.645.500		23,43	23,43	
3	Chi Sự nghiệp Văn hóa - thông tin	3.933.100.000	3.103.500.000	829.600.000	1.994.632.638	1.541.879.893	50,71	49,68	54,57
4	Chi sự nghiệp thể thao	753.000.000		753.000.000	317.000.800	317.000.800	42,10		42,10
5	Chi Đảm bảo xã hội	14.009.800.000	12.340.000.000	1.669.800.000	9.035.756.092	8.309.021.252	64,50	67,33	43,52
6	Chi Giáo dục - Đào tạo	171.087.600.000	170.601.600.000	486.000.000	72.913.257.287	72.879.627.802	42,62	42,72	6,92
6.1	Chi sự nghiệp giáo dục	0			0				
6.2	Cho đào tạo	0			0				
7	Chi dân số - y tế (có BHYT cho DT BTXH)	1.289.800.000	1.279.000.000	10.800.000	1.425.434.750	1.410.174.750	110,52	110,26	141,30
8	Chi Quản lý hành chính	64.639.900.000	32.129.100.000	32.510.800.000	32.880.621.850	16.767.187.097	50,87	50,15	51,57
9	Chi An ninh	3.903.900.000	1.120.000.000	2.783.900.000	1.758.137.400	300.000.000	45,04	26,79	52,38
10	Chi Quốc phòng	5.862.200.000	1.960.000.000	3.902.200.000	2.996.750.669	1.275.106.596	51,12	65,06	44,12
11	Chi khác ngân sách	3.980.600.000	3.605.600.000	375.000.000	853.439.000	853.439.000	21,44	23,67	
III	Chi dự phòng	10.088.000.000	9.196.000.000	921.000.000	2.060.032.500	1.920.332.500	20,36	20,88	15,17
IV	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	5.000.000.000	5.000.000.000						0
V	Chi nộp trả ngân sách tỉnh	0							
VI	Chi các nhiệm vụ cần thiết phát sinh	0							
VII	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	17.902.000.000	17.902.000.000						
VIII	Chi từ nguồn tỉnh bổ sung trong năm	0							
IX	Chi từ nguồn kết dư								
X	Chi từ nguồn chuyển nhiệm vụ								

Handwritten signature/initials